

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế quy định thực hiện các thủ tục hành chính số 1, số 2, số 4, số 5 tại Mục 1, Phần I, Điều 1, Quyết định số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi; bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng; giám định tư pháp xây dựng, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Website Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, VP Bộ (KSTT), GD.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



[Signature]
Lê Quang Hùng

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ XÂY DỰNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1723~~ **1723**/QĐ-BXD ngày **28** tháng **12** năm **2018**
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1	B-BXD- 263356-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng (bao gồm: hệ thống cốp pha trượt; hệ thống cốp pha leo; hệ giàn thép ván khuôn trượt; máy khoan, máy ép cọc, đóng cọc chuyên dùng có hệ thống tời nâng; máy bơm bê tông; cần trục tháp; máy vận thăng sử dụng trong thi công xây dựng; máy thi công công trình hầm, ngầm; hệ giàn giáo thép, thanh, cột chống tổ hợp; sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng)	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Bộ Xây dựng
2	B-BXD- 263357-TT	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Bộ Xây dựng

		lao động sử dụng trong thi công xây dựng			
3	B-BXD-263359-TT	Cấp chứng chỉ kiểm định viên cho các cá nhân thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng
4	B-BXD-263360-TT	Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên cho các cá nhân thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ	Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động	Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ XÂY DỰNG

Thủ tục hành chính cấp trung ương

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng (bao gồm: hệ thống cốp pha trượt; hệ thống cốp pha leo; hệ giàn thép ván khuôn trượt; máy khoan, máy ép cọc, đóng cọc chuyên dùng có hệ thống tời nâng; máy bơm bê tông; cần trục tháp; máy vận thăng sử dụng trong thi công xây dựng; máy thi công công trình hầm, ngầm; hệ giàn giáo thép, thanh, cột chống tổ hợp; sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng)

1.1. Trình tự thực hiện:

- Tổ chức có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động gửi hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đến Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng, địa chỉ số 37 phố Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, Bộ Xây dựng thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung thông tin trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định;

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Xây dựng có trách nhiệm thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Nộp phí thẩm định theo quy định của Bộ Tài chính.

1.2. Cách thức thực hiện: gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận;

- Bản sao quyết định thành lập đối với đơn vị sự nghiệp;

- Danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định;

- Danh sách kiểm định viên;

- Một trong các tài liệu sau để chứng minh kinh nghiệm của người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định:

- + Bản sao sổ hoặc tờ rời về tham gia bảo hiểm xã hội;
- + Bản sao hợp đồng lao động;
- + Bản sao biên bản kiểm định kèm theo giấy chứng nhận kết quả kiểm.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Xây dựng.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

1.8. Lệ phí, phí: Nộp phí thẩm định 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng chẵn) theo Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận (Phụ lục Ia ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ);
- Mẫu danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định (Phụ lục Ia ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ);
- Mẫu danh sách phân công kiểm định viên (Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Bảo đảm thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định cho từng đối tượng thuộc phạm vi kiểm định theo yêu cầu tại quy trình kiểm định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động;

- Có ít nhất 02 kiểm định viên làm việc theo hợp đồng từ 12 tháng trở lên thuộc tổ chức để thực hiện kiểm định đối với mỗi đối tượng thuộc phạm vi đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định;

- Người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định của tổ chức phải có thời gian làm kiểm định viên tối thiểu 02 năm.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật An toàn, vệ sinh lao động (Luật số 84/2015/QH13 của Quốc hội thông qua ngày 25/6/2015);

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT
ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**
(Phụ lục Ia ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016
của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH
KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

Kính gửi:

1. Tên tổ chức:.....

2. Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại: Fax: E-mail:.....

3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.....

Cơ quan cấp: cấp ngày tại

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ tên:Giới tính:.....

Chức vụ:

Quốc tịchSinh ngày:.....

Số CMND/hộ chiếu/căn cước công dân Cấp ngày.....tại.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Điện thoại:E-mail:.....

5. Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các đối tượng kiểm định trong phạm vi sau đây:

STT	Tên đối tượng kiểm định (theo danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng)	Giới hạn đặc tính kỹ thuật (Giới hạn đặc tính kỹ thuật của máy, thiết bị, vật tư mà tổ chức có khả năng thực hiện)
1		
2		

Đề nghị quý Cơ quan xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho... (*tên tổ chức*) theo phạm vi nêu trên.

6. Tài liệu gửi kèm theo gồm có:

.....

7. (*Tên tổ chức, doanh nghiệp*) xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị này và các hồ sơ, tài liệu kèm theo.
- Thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC....
(*Họ tên, chữ ký, đóng dấu*)

MẪU DANH MỤC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ PHỤC VỤ KIỂM ĐỊNH
(Phụ lục Ia ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016
của Chính phủ)

(TÊN TỔ CHỨC)

DANH MỤC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ PHỤC VỤ KIỂM ĐỊNH

TT	TÊN PHƯƠNG TIỆN	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	TÌNH TRẠNG HIỆU CHUẨN/KIỂM ĐỊNH	THỜI HẠN HIỆU CHUẨN	MÃ SỐ CHẾ TẠO THIẾT BỊ	TÌNH TRẠNG THIẾT BỊ
1						
2						
3						
4						

....., ngày tháng năm.....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC....

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

MẪU DANH SÁCH KIỂM ĐỊNH VIÊN

(Mẫu số 06, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 140/2018/NĐ-CP
ngày 08/10/2018 của Chính phủ)

(TÊN TỔ CHỨC).....

DANH SÁCH KIỂM ĐỊNH VIÊN

STT	Họ và tên	Số hiệu kiểm định viên (nếu có)	Phạm vi kiểm định	Số hợp đồng lao động/loại hợp đồng lao động
1				
2				
3				
4				
.....				

....., ngày ... tháng ... năm

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

2. Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng

2.1. Trình tự thực hiện:

- Ít nhất 30 ngày trước khi hết thời hạn trong Giấy chứng nhận, tổ chức có nhu cầu gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động gửi hồ sơ đến Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng, địa chỉ số 37 phố Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, Bộ Xây dựng thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung thông tin trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định;

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Xây dựng có trách nhiệm thẩm định và gia hạn Giấy chứng nhận. Trường hợp không gia hạn Giấy chứng nhận thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Nộp phí thẩm định theo quy định của Bộ Tài chính.

2.2. Cách thức thực hiện: gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận;

- Giấy chứng nhận đã được cấp;

- Bản sao quyết định thành lập đối với đơn vị sự nghiệp;

- Danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định;

- Danh sách kiểm định viên;

- Một trong các tài liệu sau để chứng minh kinh nghiệm của người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định (bản sao sổ hoặc tờ rời về tham gia bảo hiểm xã hội; bản sao hợp đồng lao động; bản sao biên bản kiểm định kèm theo giấy chứng nhận kết quả kiểm định).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức có nhu cầu gia hạn Giấy chứng nhận.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Xây dựng.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đã được gia hạn.

2.8. Lệ phí, phí: *Nộp phí thẩm định 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng chẵn) theo Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.*

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận (Phụ lục Ia ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ);

- Mẫu danh mục thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định (Phụ lục Ia ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ);

- *Mẫu danh sách kiểm định viên (Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ).*

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Ít nhất 30 ngày trước khi hết thời hạn trong Giấy chứng nhận, tổ chức đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động có nhu cầu gia hạn.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật An toàn, vệ sinh lao động (Luật số 84/2015/QH13 của Quốc hội thông qua ngày 25/6/2015);

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- *Nghị định số 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**
(Phụ lục Ia ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016
của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH
KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

Kính gửi:.....

1. Tên tổ chức:
2. Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại:Fax: E-mail:.....
3. Được thành lập theo Quyết định /Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
số Cơ quan cấp:cấp ngàytại
4. Người đại diện theo pháp luật:
Họ tên: Giới tính:
Chức vụ:
Quốc tịchSinh ngày:
Số CMND/hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân.....Cấp ngàytại
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Điện thoại:E-mail:
5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao
động đã được cấp số:; Ngày hết hiệu lực:
6. Đề nghị quý Cơ quan xem xét và gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện
hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo phạm vi sau đây:

STT	Tên đối tượng kiểm định (theo danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng)	Giới hạn đặc tính kỹ thuật (giới hạn đặc tính kỹ thuật của máy, thiết bị, vật tư mà tổ chức có khả năng thực hiện)
1		
2		

- Lý do (trong trường hợp đề nghị gia hạn, không cần điền thông tin ở mục này).....

7. Tài liệu kèm theo gồm có:

-;

8. (Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị này và các hồ sơ, tài liệu kèm theo;

- Thực hiện đúng các quy định về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật có liên quan./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC.....

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

MẪU DANH MỤC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ PHỤC VỤ KIỂM ĐỊNH
(Phụ lục Ia ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016
của Chính phủ)

(TÊN TỔ CHỨC)

DANH MỤC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ PHỤC VỤ KIỂM ĐỊNH

TT	TÊN PHƯƠNG TIỆN	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	TÌNH TRẠNG HIỆU CHUẨN/KIỂM ĐỊNH	THỜI HẠN HIỆU CHUẨN	MÃ SỐ CHẾ TẠO THIẾT BỊ	TÌNH TRẠNG THIẾT BỊ
1						
2						
3						
4						

....., ngày tháng năm.....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC....

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

MẪU DANH SÁCH KIỂM ĐỊNH VIÊN

(Mẫu 06, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 140/2018/NĐ-CP
ngày 08/10/2018 của Chính phủ)

(TÊN TỔ CHỨC).....

DANH SÁCH KIỂM ĐỊNH VIÊN

STT	Họ và tên	Số hiệu kiểm định viên (nếu có)	Phạm vi kiểm định	Số hợp đồng lao động/loại hợp đồng lao động
1				
2				
3				
4				
.....				

....., ngày ... tháng ... năm

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

3. Cấp chứng chỉ kiểm định viên cho các cá nhân thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng

3.1. Trình tự thực hiện:

- Cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ kiểm định viên thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng gửi hồ sơ đăng ký cấp Chứng chỉ đến Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng, địa chỉ số 37 phố Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của cá nhân, Bộ Xây dựng thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung thông tin trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Xây dựng có trách nhiệm cấp Chứng chỉ cho kiểm định viên. Trường hợp không cấp chứng chỉ kiểm định viên phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3.2. Cách thức thực hiện: gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên;
- Bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học của người đề nghị cấp chứng chỉ có chứng thực hoặc xuất trình bản chính để đối chiếu;
- Tài liệu chứng minh tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3 và 4 Điều 9 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;
- Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân;
- 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ kiểm định viên.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Xây dựng;

- Cơ quan được ủy quyền thực hiện: Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kiểm định viên.

3.8. Lệ phí, phí: không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu đơn đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên tại Phụ lục Ic ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kiểm định viên được cấp cho cá nhân bảo đảm tiêu chuẩn của kiểm định viên như sau:

- Có trình độ đại học trở lên, thuộc chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với đối tượng kiểm định;

- Có ít nhất 02 năm làm kỹ thuật kiểm định hoặc làm công việc thiết kế, sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, vận hành, bảo trì về đối tượng kiểm định;

- Đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định hoặc có thời gian thực hiện kiểm định đối tượng kiểm định trên 10 năm tính đến thời điểm ngày 01/7/2016.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật An toàn, vệ sinh lao động (Luật số 84/2015/QH13 của Quốc hội thông qua ngày 25/6/2015);

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN
(Phụ lục Ic ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016
của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN

Kính gửi:

Họ và tên :Ngày sinh.....

Địa chỉ:

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân...ngày cấp.....nơi cấp....

Trình độ học vấn: điện thoại E-mail:

Đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên với phạm vi sau đây:

TT	Phạm vi đề nghị	
	Tên đối tượng kiểm định	Giới hạn đặc tính kỹ thuật

Hồ sơ kèm theo gồm có:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu....

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

4. Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên cho các cá nhân thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng (bao gồm: bổ sung, sửa đổi nội dung chứng chỉ kiểm định viên; chứng chỉ kiểm định viên hết hạn; chứng chỉ kiểm định viên bị hỏng hoặc mất; chứng chỉ kiểm định viên bị thu hồi được xem xét để cấp lại)

4.1. Trình tự thực hiện:

- Cá nhân có nhu cầu cấp lại chứng chỉ kiểm định viên thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng gửi hồ sơ đăng ký cấp chứng chỉ đến Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng, địa chỉ số 37 phố Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của cá nhân, Bộ Xây dựng thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung thông tin trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Xây dựng có trách nhiệm cấp Chứng chỉ cho kiểm định viên. Trường hợp không cấp chứng chỉ kiểm định viên phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4.2. Cách thức thực hiện: gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp bổ sung, sửa đổi nội dung chứng chỉ kiểm định viên, hồ sơ bao gồm:

- + Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;
- + Bản gốc Chứng chỉ đã được cấp;
- + Tài liệu chứng minh sự phù hợp của yêu cầu bổ sung, sửa đổi;
- + 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp lại chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 6 tháng, kể từ ngày đề nghị.

- Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên khi hết hạn bao gồm:

- + Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;
- + Bản gốc chứng chỉ đã được cấp;
- + Kết quả sát hạch trước khi cấp lại.

- Trường hợp chứng chỉ kiểm định viên bị hỏng hoặc mất, hồ sơ bao gồm:

- + Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;
- + 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp lại chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

* Phần in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung

- Chứng chỉ kiểm định viên bị thu hồi được xem xét để cấp lại, hồ sơ bao gồm:

- + Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên;
- + Báo cáo việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền về khắc phục sai phạm;

- + Văn bản chứng minh đã hoàn thành khóa huấn luyện và sát hạch đạt yêu cầu về nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động với đối tượng kiểm định tổ chức sau thời điểm quyết định thu hồi chứng chỉ có hiệu lực đối với trường hợp kiểm định viên không làm việc tại bất kỳ tổ chức kiểm định nào từ 12 tháng trở lên, thực hiện kiểm định không đúng quy trình kiểm định;

- + 02 ảnh màu cỡ 3x4 của người đề nghị cấp lại Chứng chỉ chụp trong khoảng thời gian 06 tháng, kể từ ngày đề nghị.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân có nhu cầu cấp lại chứng chỉ kiểm định viên.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Xây dựng;
- Cơ quan được ủy quyền thực hiện: Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kiểm định viên.

4.8. Lệ phí, phí: Không.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên tại Phụ lục Ic ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân đã được cấp chứng chỉ kiểm định viên có bổ sung, sửa đổi nội dung chứng chỉ kiểm định viên hoặc chứng chỉ kiểm định viên hết hạn hoặc bị mất, bị hỏng, bị thu hồi. chứng chỉ kiểm định viên chỉ được xem xét cấp lại sau thời hạn ít nhất 06 tháng kể từ ngày bị thu hồi.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật An toàn, vệ sinh lao động (Luật số 84/2015/QH13 của Quốc hội thông qua ngày 25/6/2015);

- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định

kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

13.11.14

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN
(Phụ lục Ic ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016
của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN

Kính gửi:

Họ và tên :Ngày sinh.....

Địa chỉ:

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân...ngày cấp.....nơi cấp....

Trình độ học vấn: điện thoại E-mail:

Đề nghị cấp chứng chỉ kiểm định viên với phạm vi sau đây:

TT	Phạm vi đề nghị	
	Tên đối tượng kiểm định	Giới hạn đặc tính kỹ thuật

Đề nghị cấp lại chứng chỉ kiểm định viên số hiệu.....

Lý do/Nội dung đề nghị cấp lại:

Hồ sơ kèm theo gồm có:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu....

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Ký tên và ghi rõ họ tên)